TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HÀ ĐÔNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 278/2021/HS-ST
Ngày: 25/11/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Đạt và ông Phùng Văn Tầu

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung - thư ký Tòa án nhân dân quận Hà Đông

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông tham gia phiên tòa:* Bà Bùi Thị Thùy Ninh - Kiểm sát viên.

Ngày 25/11/2021, tại Trụ sở Toà án nhân dân quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 281/2021/TLST-HS ngày 27/10/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 244/2021/QĐXXST-HS ngày 05/11/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Văn T- SN: 1998; Giới tính: Nam; HKTT: thôn Đ, xã N, huyện B, tỉnh H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Bố không rõ, mẹ là Trần Thị O - SN: 1954; Anh, chị, em ruột: không có; Vợ, con: chưa; Tiền án, tiền sự: không; Danh chỉ bản số 678 do Công an quận Hà Đông lập ngày 20.8.2021.

Bị cáo đầu thú, tạm giữ từ ngày 13/8/2021 đến ngày 20/8/2021. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú".

* Người bị hại: Anh Nguyễn Trung K- SN: 1984, trú tại: Phòng A2403 chung cư M, phường M, Hà Đông, Hà Nội; Xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 29/7/2021, Nguyễn Văn Văn T- Sinh năm (SN): 1998, HKTT: Xã N, huyện L, tỉnh H đi làm về nơi trọ tại phòng A305 chung cư M, phường M, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội bằng xe máy Honda Wave RSX, BKS: 90B2-01xxx mượn của anh Trần Thanh T- SN: 1994 ở cùng quê. Khi về đến khu gửi xe của chung cư, biết được ở tầng 4 bãi gửi xe có nhiều xe phân khối lớn, Văn T đã nảy sinh ý định trộm cắp đèn xi nhan Led của xe đang gửi để lắp vào xe của mình. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi Văn T đi đến khoảng giữa cột 34, 35 thì thấy có chiếc xe mô tô phân khối lớn nhãn hiệu Triumph speed Trible 1050, BKS: 29A1-15xxx của anh Nguyễn Trung K- SN: 1984, trú tại: phòng A2403 chung cư M. Quan sát thấy xung quanh không có người, Văn T dựng xe của mình cạnh xe mô tô BKS: 29A1-15xxx rồi lấy chiếc tua-vit 6 cạnh trong cốp xe của mình ra để sử dụng tháo 02 đèn Led xi-nhan trước của xe mô tô BKS: 29A1-15xxx cất vào túi áo đang mặc rồi đi về phòng trọ của mình.

Ngày 12/8/2021, anh Nguyễn Trung K có đơn trình báo gửi Công an phường M, quận Hà Đông để giải quyết. Cùng ngày Nguyễn Văn T đã ra đầu thú tại Công an phường M và tự giao nộp vật chứng là: 02 đèn Led xi nhan nhãn hiệu Triumph 50R-002xxxKOSO-W000xxx.5V1.6W đã qua sử dụng. Công an phường Mộ Lao cũng đã tạm giữ chiếc xe máy Honda Wave RSX màu vàng-đen, BKS: 90B2-01xxx, SK 111xxx, SM 020xxxx cùng 01 túi vải màu đen bên trong có 01 chiếc tua-vit lục giác hình chữ L loại phi 5mm, dài 12cm bằng kim loại và 01 giấy đăng ký xe máy BKS: 90B2-01xxx của Trần Thanh T để phục vụ việc điều tra (bút lục 62). Công an phường M đã bàn giao đối tượng cùng vật chứng cho Cơ quan CSĐT Công an quận Hà Đông để điều tra xử lý.

Ngày 12/8/2021, Cơ quan điều tra có văn bản yêu cầu định giá tài sản đối với 02 đèn Led xi-nhan thu giữ của Nguyễn Văn T nêu trên. Tại biên bản và kết luận định giá tài sản số 238 ngày 12/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND quận Hà Đông (bút lục 29 đến 33), kết luận: *02 chiếc đèn xi-nhan Led nhãn hiệu Triumph 50R-00xxxxKOSO-W0xxxx3.5V1.6W của xe máy nhãn hiệu Triumph speed Trible 1050 có BKS 29A1-15xxx, đã qua sử dụng, thu được tang vật. Tại thời điểm định giá có trị giá là 3.000.000 đồng.*

Tại bản cáo trạng số 277/CT-VKS-HĐ ngày 25/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng đã nêu và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h,i, s, khoản 1, **khoản 2** Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 đến 18 tháng về tội Trộm cắp tài sản,

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Phân tích tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án hoàn toàn đúng với các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 29/7/2021, tại tầng 4 bãi gửi xe chung cư M, địa phận phường M, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Lợi dụng lúc vắng người, sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, Nguyễn Văn T có hành vi lén lút lấy trộm 02 chiếc đèn Led xi-nhan xe mô tô phân khối lớn nhãn hiệu Triumph speed Trible 1050, BKS: 29A1-15xxx của anh Nguyễn Trung K, định giá có trị giá là **3.000.000 đồng**.

[3]. Hành vi trên của bị cáo là trái phép, đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố các bị cáo về tội "*Trộm cắp tài sản*" được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[4]. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của người khác về tài sản, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Do vậy, cần có hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; bị cáo có thân nhân tốt, lần đầu phạm tội, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội bị cáo đầu thú, người bị hại đã nhận lại tài sản và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú

rõ ràng, xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Trung K sau khi nhận lại được tài sản bị mất trộm (02 đèn xi-nhan Led) không có yêu cầu bồi thường gì và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Văn Thông.

- 01 xe máy Honda Wave RSX màu vàng-đen, BKS: 90B2-01xxx, số khung 111xxx, số máy 0209xxx; 01 túi vải màu đen bên trong có 01 tua-vit lục giác hình chữ L bằng kim loại (để trong cốp xe) và 01 đăng ký xe mang tên Trần Thanh T: Là tài sản thuộc sở hữu của anh T, việc bị can Nguyễn Văn T sử dụng tua-vit để phạm tội anh T không hề biết. Ngày 14/10/2021, Cơ quan điều tra đã xử lý trả cho anh T là có căn cứ, đúng pháp luật.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: Trộm cắp tài sản.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội *"*Trộm cắp tài sản. Giao bị cáo Nguyễn Văn T về Ủy ban nhân dân xã N, huyện B, tỉnh H để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách các bị cáo được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 2 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ án phí HSST.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND TP.Hà Nội;
- VKSND quận Hà Đông;
- Công an quận Hà Đông;
- Cơ quan THADS quận Hà Đông;
- Các bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã/phường nơi cư trú của bị cáo (thay TBKQXX)
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Ngọc Mai